TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15** /2017/HNGĐ-ST
Ngày 23 tháng 3 năm 2017
V/v: " *Hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA – TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*:** Bà **Trần Thị Lệ Thanh**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phùng Văn Thị**
2. Bà **Ma Thị Lưu**

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà **Vi Thị Năm-** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba

Hôm nay, ngày 23 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 201/2016/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2016 về việc tranh chấp "*Hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27a/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng M** - sinh năm 1991 (có mặt)
Địa chỉ: Khu 2, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Anh **Phí Mạnh H**- sinh năm 1979 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu 2, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng M trình bày:**

Chị và anh Phí Mạnh H kết hôn với nhau ngày 24 tháng 3 năm 2009, trước khi tổ chức lễ cưới có tự nguyện tìm hiểu và đã được UBND xã Y, huyện T đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về chung sống cùng với gia đình nhà anh H tại khu 2, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc chỉ được thời gian đầu thì mâu thuẫn nảy sinh., Nguyên nhân là do anh H không chịu lao động, chơi bời về nhà còn gây sự, đánh đập chị. Đã nhiều lần chị nói chuyện, thuyết phục, động viên anh H thay đổi cách sống, chịu khó làm ăn, quan tâm đến gia đình để vợ chồng hàn gắn lại tình cảm cùng nuôi dạy con chung, gia đình hai bên cũng đã

khuyên giải nhưng anh H vẫn không chịu thay đổi. Năm 2016, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng càng thêm căng thẳng, anh H không thay đổi mà khi chị khuyên thì anh H còn đánh chị. Vì không thể tiếp tục chung sống với anh H được nữa, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc, chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh Phí Mạnh H có một con chung là Phí Linh N- sinh ngày 07/9/2012, hiện cháu vẫn đang ở cùng với gia đình, nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu, và tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức, đất ruộng: Chị và anh H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và tại giai đoạn hòa giải, chuẩn bị xét xử: Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản giấy tờ như: Thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn anh Phí Mạnh H vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai của bị đơn và không hòa giải được vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng*:*** Anh Phí Mạnh H là bị đơn trong vụ án vắng mặt, mặc dù anh H đã được Tòa án triệu tập, niêm yết công khai hợp lệ nhiều lần: Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh H là hoàn toàn phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị Hồng M và anh Phí Mạnh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của Pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn. Như vậy, hôn nhân giữa chị M và anh H là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật. Trong quá trình anh chị chung sống với nhau được vài năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân theo chị M trình bày là do anh H không chịu lao động, hay chơi bời về nhà còn gây sự, đánh đập chị. Mâu thuẫn xảy ra, chị cũng đã nhiều lần cùng gia đình hai bên cố gắng hàn gắn, thuyết phục, động viên anh H nhưng không đem lại kết quả. Mặt khác, thông qua báo cáo của UBND xã Y, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, anh H không thể hiện trách nhiệm của mình, không có ý thức trong việc hàn gắn mâu thuẫn vợ

chồng. Tại phiên tòa phiên tòa hôm nay cũng như nhiều lần khác, Tòa án đã triệu tập anh H nhiều lần nhưng không lần nào anh H có mặt, điều đó thể hiện việc anh H không hợp tác, không có trách nhiệm đối với việc duy trì hôn nhân, hạnh phúc gia đình. Từ những nhận định nêu trên có đủ cơ sở để khẳng định rằng: Mâu thuẫn giữa chị M và anh H đã kéo dài và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của chị M là chính đáng, nên xử cho chị M được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hồng M xác nhận, chị và anh H có 01 con chung là Phí Linh N - sinh ngày 07/9/2012, nếu ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cha mẹ thể hiện quan điểm trực tiếp nuôi dưỡng con chung là thể hiện trách nhiệm của mình đối với con, nguyện vọng là hoàn toàn chính đáng. Và để đảm bảo cho con chung có cuộc sống ổn định, có điều kiện tốt nhất để phát triển, hơn nữa con chung còn nhỏ lại là con gái nên để chị M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

*** Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng:** Chị Nguyễn Thị Hồng M xác định không có không yêu cầu Tòa án giải quyết, nhưng do anh Phí Mạnh H vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án không đặt ra giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng một vụ, việc dân sự khác khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Hồng M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147,điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

*** Xử**: Cho chị Nguyễn Thị Hồng M được ly hôn Phí Mạnh H.

*** Về con chung:** Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Phí Linh N - sinh ngày 07/9/2012. Anh Phí Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và đất ruộng:** Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác, khi đương sự có yêu cầu.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Hồng M phải chịu 200.000.đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị Hồng M đã nộp 200.000.đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/003729 ngày 23/11/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Chị Nguyễn Thị Hồng M đã nộp đủ án phí hông nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh, huyện
- THADS huyện
- UBND xã Y
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Thanh